

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc;

2. Ông Đào Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Lam, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức B (B), sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1931 (đã chết); có vợ tên Phạm Thúy V, sinh năm 1988 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Đã bị xử lý hành chính: Ngày 22/8/2018 bị Công an xã Hòa Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; đã bị xử lý hình sự: Tại Bản án số: 42/2009/HSST ngày 29/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 tháng 19 ngày tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích) và tại Bản án số: 36/2016/HSST ngày 17/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị cáo tại ngoại; “có mặt”.

Bị hại: Anh Bùi Văn V, sinh năm 1994; cư trú tại: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; “vắng mặt có đơn xin”.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức B: Luật sư Trần Thế Hòa Bình, Văn phòng luật sư Bình, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là bạn bè quen biết, khoảng 12 giờ ngày 26/7/2018, bị cáo Nguyễn Đức B đi bộ từ nhà đến nhà của anh Bùi Văn V tại Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh để chơi. Khi đến nơi, bị cáo B thấy anh V đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y71, màu đen, đang sạc pin trên nền nhà. Lúc này, bị cáo B nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút lại gần, trộm cắp chiếc điện thoại rồi bỏ đi. Sau đó, bị cáo B đến khu vực khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh bán chiếc điện thoại di động trộm được cho anh Đỗ Thiên Lưới giá 2.200.000 đồng rồi bỏ trốn. Đến ngày 19/8/2018 bị cáo B đến Công an xã H đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Đức B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 39/KL-HĐĐG ngày 10/9/2018 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y71, màu đen đã qua sử dụng trị giá 2.200.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 627/KL-VPYTW ngày 11/12/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa thuộc Bộ y tế đối với Nguyễn Đức B, kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8-ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số: 03/CT/VKSCT ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Đức B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức B phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức B mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết án phí.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến về tội danh và mức hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo là người bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Bùi Văn V vắng mặt có đơn xin, lời khai của anh V đã có đầy đủ trong hồ sơ, việc xét xử vắng mặt anh không ảnh hưởng đến nội dung vụ án; bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt bị hại. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 12 giờ ngày 26/7/2018, bị cáo Nguyễn Đức B đến nhà anh Bùi Văn V thuộc Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y71, màu đen của anh V, tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 2.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức B đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, làm hoang mang trong dư luận quần chúng về tình trạng trộm cắp trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo để đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên cần xem xét nhân thân của bị cáo đã bị xử lý hành chính 01 lần, có 02 lần bị xử lý hình sự, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện nhân thân xấu, xem thường pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo là người bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Do tài sản không thu hồi được nên cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Bùi Văn V trị giá tài sản là 2.200.000 đồng.

[6] Đối với anh Đỗ Thiên L, khi mua điện thoại di động từ bị cáo B do không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức B (B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức B (Bảo) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng điểm Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức B bồi thường cho anh Bùi Văn V số tiền 2.200.000 (hai triệu, hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh Bùi Văn V có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo B không thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo B còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đức B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kí)

Nguyễn Thiên Di